

đã hoàn thành đạt 98,37% kế hoạch. Tổ chức triển khai và thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm của ngành.

\* Ngày 19/7/2022, đoàn công tác Tổng cục thống kê đã đến làm việc với Cục Thống kê (CTK) tỉnh Đồng Tháp và dâng hương tại khu di tích Mộ cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc

\* Chiều ngày 20/7/2022, tại Tây Ninh, đoàn công tác Tổng cục Thống kê (TCTK) đã có các hoạt động tri ân nhân kỷ niệm 75 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ. Đoàn dâng hương tại Nghĩa trang liệt sỹ Tân Biên, tỉnh Tây Ninh. Các thành viên trong đoàn đã thành kính dâng hoa và thắp hương tưởng nhớ các anh hùng liệt sỹ đã ngã xuống vì nền độc lập, tự do của dân tộc. Chiều cùng ngày, đoàn công tác của TCTK đã đến thăm hỏi tặng quà gia đình anh Lê Tuấn Hải công chức Văn phòng Thống kê xã Thạnh Bắc, tỉnh Tây Ninh là con liệt sỹ Lê Phước Thiện.

\* Ngày 21/7/2022, đoàn công tác Tổng cục Thống kê (TCTK) đã làm việc với Cục Thống kê (CTK) tỉnh Tây Ninh và tỉnh Bình Dương về sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2022.

\* Sáng ngày 26/7/2022, Đoàn công tác Tổng cục Thống kê (TCTK) làm việc với Cục Thống kê tỉnh Điện Biên. Chỉ đạo tại buổi làm việc, Phó Tổng cục trưởng Nguyễn Trung Tiến ghi nhận và đánh giá cao những kết quả tích cực của Cục Thống kê tỉnh Điện Biên. Phó Tổng cục trưởng cũng đề nghị Cục Thống kê tỉnh Điện Biên làm rõ một số vấn đề liên quan đến sự phối hợp, chỉ đạo giữa các Vụ và Cục TTDL với Cục; sự phối hợp giữa các phòng của Cục Thống kê trong quá trình phối hợp chia sẻ thông tin làm báo cáo; CNTT...

Trước đó, hưởng ứng hoạt động tri ân ngày Thương binh - Liệt sỹ 27/7, Đoàn công tác TCTK do Phó Tổng cục trưởng Nguyễn Trung Tiến dẫn đầu đã dâng hương tại Đền thờ Điện Biên Phủ, Nghĩa trang liệt sỹ quốc gia A1 và Nghĩa trang liệt sỹ quốc gia Him Lam./

**P.V** (tổng hợp)

## 1. Sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản

### a) Nông nghiệp

Tính đến ngày 15/7, cả nước gieo cấy được 1.021,6 nghìn ha lúa mùa, bằng 92,3% cùng kỳ năm trước. Trong đó, các địa phương phía Bắc gieo cấy được 671,9 nghìn ha, bằng 85,9%; các địa phương phía Nam gieo cấy được 349,7 nghìn ha, bằng 107,6%.

Đến trung tuần tháng Bảy, cả nước gieo cấy được 1.915,9 nghìn ha lúa hè thu, bằng 98,3% cùng kỳ năm trước. Trong đó, các địa phương phía Bắc đạt 177 nghìn ha, bằng 99,2%; các địa phương phía Nam đạt 1.738,9 nghìn ha, bằng 98,2%.

#### Chăn nuôi

Chăn nuôi trâu, bò trong tháng 7/2022 phát triển ổn định. Tính đến cuối tháng 7/2021. Đàn trâu tăng 1,1%, đàn bò tăng 2,6% so cùng kỳ năm trước; đàn lợn tăng 4,8%. Chăn nuôi lợn và gia cầm còn gặp khó khăn khi giá thức ăn chăn nuôi vẫn ở mức cao. Chăn nuôi gia cầm tính đến cuối tháng 7/2022 tăng 1,6% so với cùng kỳ năm trước, đây là mức tăng thấp nhất trong giai đoạn 2018-2022.

### b) Lâm nghiệp

Tính chung 7 tháng năm 2022, diện tích rừng trồng mới tập trung cả nước ước đạt 134,9 nghìn ha, tăng 4,7% so với cùng kỳ năm trước; số cây lâm nghiệp trồng phân tán đạt 53,7 triệu cây, tăng 5%; sản lượng gỗ khai thác đạt 10,2 triệu m<sup>3</sup>, tăng 5,9%; sản lượng củi khai thác đạt 11,1 triệu ste, tăng 0,5%.

Tính chung 7 tháng, diện tích rừng bị thiệt hại là 706 ha, giảm 49,5% so với cùng kỳ năm trước, bao gồm: Diện tích rừng bị cháy là 25,2 ha, giảm 96%; diện tích rừng bị chặt phá là 680,8 ha, giảm 11,5%.

### c) Thủy sản

Ngư dân tiếp tục gặp khó khăn do giá nhiên liệu vẫn ở mức cao so với cùng kỳ năm trước làm tăng chi phí các chuyến đánh bắt thủy sản. Tính chung 7 tháng năm 2022, tổng sản lượng thủy sản ước đạt 5.003,1 nghìn tấn, tăng 2,4% so với cùng kỳ năm trước, trong đó: Thủy sản nuôi trồng đạt 2.730,6 nghìn tấn, tăng 7,1%; Thủy sản khai thác đạt 2.272,5 nghìn tấn, tăng 2,8%.

## 2. Sản xuất công nghiệp

Tính chung 7 tháng năm 2022, Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp (IIP) ước tăng 8,8% so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2021 tăng 7,6%). Trong đó, ngành chế biến, chế tạo tăng 9,7% (cùng kỳ năm 2021 tăng 9,7%), đóng góp 7,6 điểm phần trăm vào mức tăng chung; ngành sản xuất và phân phối điện tăng 6,4%, đóng góp 0,5 điểm phần trăm; ngành cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 4,5%, đóng góp 0,1 điểm phần trăm; ngành khai khoáng tăng 3,6%, đóng góp 0,6 điểm phần trăm trong mức tăng chung.

*Chỉ số sản xuất 7 tháng năm 2022 của một số ngành công nghiệp trọng điểm cấp II tăng cao so với cùng kỳ năm trước:* Sản xuất trang phục tăng 23,1%; sản xuất thiết bị điện tăng 21%; sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu tăng 20,1%; sản xuất đồ uống tăng 19,5%; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 15,1%; sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học tăng 11%;...

*Số lao động đang làm việc trong các doanh nghiệp công nghiệp tại thời điểm 01/7/2022* tăng 11,3% so với cùng thời điểm năm trước. Trong đó, lao động khu vực doanh nghiệp Nhà nước giảm 5,1%; doanh nghiệp ngoài Nhà nước tăng 6,6%; doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tăng 14,1%.

# TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 7 THÁNG NĂM 2022

### 3. Tình hình đăng ký doanh nghiệp

Tính chung 7 tháng năm 2022, cả nước có 89,4 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới với tổng số vốn đăng ký là 1.006,1 nghìn tỷ đồng và tổng số lao động đăng ký 621 nghìn lao động, tăng 17,9% về số doanh nghiệp, giảm 5,6% về vốn đăng ký và tăng 11,8% về số lao động so với cùng kỳ năm trước. Vốn đăng ký bình quân một doanh nghiệp thành lập mới trong 7 tháng năm 2022 đạt 11,3 tỷ đồng, giảm 19,9% so với cùng kỳ năm 2021. Nếu tính cả 2.329,7 nghìn tỷ đồng vốn đăng ký tăng thêm của 31,2 nghìn lượt doanh nghiệp tăng vốn, tổng số vốn đăng ký bổ sung vào nền kinh tế trong 7 tháng năm 2022 là 3.335,8 nghìn tỷ đồng, tăng 37,2% so với cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó, còn có 44,3 nghìn doanh nghiệp quay trở lại hoạt động (tăng 49,7% so với cùng kỳ năm 2021), nâng tổng số doanh nghiệp thành lập mới và doanh nghiệp quay trở lại hoạt động trong 7 tháng năm 2022 lên 133,7 nghìn doanh nghiệp, tăng 26,8% so với cùng kỳ năm trước. Bình quân một tháng có 19,1 nghìn doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động.

Tính chung 7 tháng năm 2022, số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn 56 nghìn doanh nghiệp, tăng 39,2% so với cùng kỳ năm trước; 28,2 nghìn doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, tăng 0,6%; gần 10,4 nghìn doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, giảm 9%. Bình quân một tháng có 13,5 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường.

### 4. Đầu tư

Tính chung 7 tháng năm 2022, vốn đầu tư thực hiện từ nguồn ngân sách Nhà nước ước đạt 237,6 nghìn tỷ đồng, bằng 43,3%

kế hoạch năm và tăng 11,9% so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể: Vốn đầu tư thực hiện do Trung ương quản lý ước đạt 41,7 nghìn tỷ đồng, bằng 40,1% kế hoạch năm và tăng 15,3% so với cùng kỳ năm trước; Vốn đầu tư thực hiện do địa phương quản lý ước đạt 195,9 nghìn tỷ đồng, bằng 44,1% kế hoạch năm và tăng 11,2%.

*Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam* tính đến ngày 20/7/2022 bao gồm: Vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt gần 15,54 tỷ USD, giảm 7,1% so với cùng kỳ năm trước.

- Vốn đăng ký cấp mới có 927 dự án được cấp phép với số vốn đăng ký đạt 5,72 tỷ USD, giảm 7,9% về số dự án và giảm 43,5% về số vốn đăng ký so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, ngành công nghiệp chế biến, chế tạo được cấp phép mới đầu tư trực tiếp nước ngoài lớn nhất với số vốn đăng ký đạt 3,98 tỷ USD, chiếm 69,5% tổng vốn đăng ký cấp mới;...

Trong số 78 quốc gia và vùng lãnh thổ có dự án đầu tư được cấp phép mới tại Việt Nam trong 7 tháng năm 2022, Đan Mạch là nhà đầu tư lớn nhất với 1,32 tỷ USD, chiếm 23,1% tổng vốn đăng ký cấp mới;...

*Vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện tại Việt Nam* 7 tháng năm 2022 ước tính đạt 11,57 tỷ USD, tăng 10,2% so với cùng kỳ năm trước. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất của 7 tháng trong 5 năm qua.

*Đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài* trong 7 tháng năm 2022 có 67 dự án được cấp mới giấy chứng nhận đầu tư với tổng số vốn của phía Việt Nam là 313,8 triệu USD, gấp 2,2 lần so với cùng kỳ năm trước; có 14 lượt dự án điều chỉnh vốn với số vốn điều chỉnh tăng 44,9 triệu USD, giảm 89,4%.

Trong 7 tháng năm 2022 có 23 quốc gia và vùng lãnh thổ nhận đầu tư của Việt Nam, trong đó: Lào là nước dẫn đầu với 65,9 triệu USD, chiếm 18,4% tổng vốn đầu tư;...

### 5. Thu, chi ngân sách Nhà nước

#### *Thu ngân sách Nhà nước:*

Lũy kế tổng thu ngân sách Nhà nước 7 tháng năm 2022 đạt 1.093,5 nghìn tỷ đồng, bằng 77,5% dự toán năm và tăng 18,1% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: *Thu nội địa* đạt 870,4 nghìn tỷ đồng, bằng 74% dự toán năm và tăng 15% so với cùng kỳ năm trước; *Thu từ dầu thô* đạt 43 nghìn tỷ đồng, bằng 152,5% dự toán năm và tăng 91,6% so với cùng kỳ năm trước; *Thu cân đối ngân sách từ hoạt động xuất, nhập khẩu* đạt 179,8 nghìn tỷ đồng, bằng 90,3% dự toán năm và tăng 23,6% so với cùng kỳ năm trước.

#### *Chi ngân sách Nhà nước:*

Tổng chi ngân sách Nhà nước lũy kế 7 tháng năm 2022 ước đạt 842,7 nghìn tỷ đồng, bằng 47,2% dự toán năm và tăng 3,7% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, chi thường xuyên đạt 594,8 nghìn tỷ đồng, bằng 53,5% dự toán năm và tăng 3,9% so với cùng kỳ năm trước; chi đầu tư phát triển đạt 186,8 nghìn tỷ đồng, bằng 35,5% và tăng 10,3%; chi trả nợ lãi 59,5 nghìn tỷ đồng, bằng 57,4% và giảm 11,3%.

### 6. Thương mại, giá cả, vận tải và du lịch

#### *a) Bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng*

Tính chung 7 tháng năm 2022, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 3.205,8 nghìn tỷ đồng, tăng 16% so với cùng kỳ năm trước, nếu loại trừ yếu tố giá tăng 11,9%. Trong đó:

*Doanh thu bán lẻ hàng hóa* ước đạt 2.556,4 nghìn tỷ đồng, tăng 13,7% so với cùng kỳ năm trước.

*Doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống* ước đạt 324,9 nghìn tỷ đồng tăng 37,5% so với cùng kỳ năm trước do nhu cầu vui chơi và du lịch của người dân tăng cao trong dịp hè.

*Doanh thu du lịch lữ hành* 7 tháng ước đạt 11,9 nghìn tỷ đồng, gấp 2,7 lần so với cùng kỳ năm trước do hoạt động du lịch phục hồi mạnh mẽ, đặc biệt là du lịch nội địa.

*Doanh thu dịch vụ khác* 7 tháng năm 2022 ước đạt 312,6 nghìn tỷ đồng, tăng 13,9% so với cùng kỳ năm trước.

#### **b) Xuất nhập khẩu hàng hóa**

Tính chung 7 tháng năm 2022, tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa ước đạt 431,94 tỷ USD, tăng 14,8% so với cùng kỳ năm trước.

#### **Xuất khẩu hàng hóa**

Tính chung 7 tháng năm 2022, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 216,35 tỷ USD, tăng 16,1% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, khu vực kinh tế trong nước đạt 56,99 tỷ USD, tăng 17%, chiếm 26,3% tổng kim ngạch xuất khẩu; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) đạt 159,36 tỷ USD, tăng 15,7%, chiếm 73,7%.

Trong 7 tháng năm 2022 có 30 mặt hàng đạt kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD, chiếm 91,9% tổng kim ngạch xuất khẩu (có 5 mặt hàng xuất khẩu trên 10 tỷ USD, chiếm 58,5%).

#### **Nhập khẩu hàng hóa**

Tính chung 7 tháng năm 2022, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa ước đạt 215,59 tỷ USD, tăng 13,6% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khu vực kinh tế trong nước đạt 76,06 tỷ USD, tăng 13,5%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài đạt 139,53 tỷ USD, tăng 13,7%.

Trong 7 tháng năm 2022 có 33 mặt hàng nhập khẩu đạt trị giá trên 1 tỷ USD, chiếm tỷ trọng 88,6% tổng kim ngạch nhập khẩu (có 3 mặt hàng nhập khẩu trên 10 tỷ USD, chiếm 40,8%).

*Về thị trường xuất, nhập khẩu hàng hóa* 7 tháng năm 2022, Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch

ước đạt 67,1 tỷ USD. Trung Quốc là thị trường nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch ước đạt 72,6 tỷ USD.

Tính chung 7 tháng năm 2022, cán cân thương mại hàng hóa ước tính xuất siêu 764 triệu USD (cùng kỳ năm trước nhập siêu 3,31 tỷ USD). Trong đó, khu vực kinh tế trong nước nhập siêu 19,07 tỷ USD; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài (kể cả dầu thô) xuất siêu 19,83 tỷ USD.

#### **c) Vận tải hành khách và hàng hóa**

*Vận tải hành khách* tính chung 7 tháng năm 2022 ước đạt 2.248 triệu lượt khách vận chuyển, tăng 20,5% so với cùng kỳ năm trước và luân chuyển đạt 107,1 tỷ lượt khách.km, tăng 37,1% (cùng kỳ năm trước giảm 20,1%).

*Vận tải hàng hóa* 7 tháng năm 2022, ước đạt 1.129 triệu tấn, tăng 16,1% so với cùng kỳ năm trước và luân chuyển 240 tỷ tấn.km, tăng 22,9%.

#### **d) Khách quốc tế đến Việt Nam**

Tính chung 7 tháng năm 2022, khách quốc tế đến nước ta đạt 954,6 nghìn lượt người, gấp 10 lần so với cùng kỳ năm trước nhưng vẫn giảm 90,3% so với cùng kỳ năm 2019, năm chưa xảy ra dịch Covid-19. Trong đó: khách đến từ Châu Á đạt 638,3 nghìn lượt người, gấp 7,6 lần so với cùng kỳ năm trước; Khách đến từ Châu Âu đạt 142,9 nghìn lượt người, gấp 18,5 lần; Từ Châu Mỹ đạt 121,5 nghìn lượt người, gấp 42,3 lần; Từ Châu Úc là 48,4 nghìn lượt người, gấp 64,5 lần và từ Châu Phi là 3,4 nghìn lượt người, tăng 4,5%.

### **7. Một số tình hình xã hội**

#### **a) Đời sống dân cư**

Trong 7 tháng năm 2022, có 26,2% hộ gia đình nhận được sự trợ giúp từ các nguồn hỗ trợ khác nhau. Cụ thể, tỷ lệ hộ nhận được trợ giúp từ các chương trình, chính sách chung của quốc gia là 11,5%; từ họ hàng, người thân là 12,2%; từ các chương trình, chính sách của địa phương là 10,2%;

từ các hoạt động từ thiện của các tổ chức và cá nhân khác là 5,9% và từ các nguồn khác là gần 0,2%.

Theo báo cáo của Bộ Lao động và Thương binh xã hội, tính đến ngày 22/7/2022 gói hỗ trợ theo Nghị quyết 11/NQ-CP đã giải ngân khoảng 196,7 tỷ đồng hỗ trợ cho 344.070 người lao động tại 3.936 doanh nghiệp.

#### **b) Tình hình dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm**

Tính chung 7 tháng năm 2022, cả nước có 103.433 trường hợp mắc bệnh sốt xuất huyết (37 trường hợp tử vong); 36.792 trường hợp mắc bệnh tay chân miệng (02 trường hợp tử vong);..

Tại Việt Nam, tình hình dịch Covid-19 có những diễn biến mới phức tạp, gia tăng số ca mắc, trong đó có nhiều ca mắc biến chủng mới BA.4, BA.5. Kể từ ca mắc Covid-19 đầu tiên tại Việt Nam vào ngày 23/01/2020 đến ngày 28/7/2022, Việt Nam có 10.773 nghìn trường hợp mắc, trong đó 9.881,6 nghìn trường hợp đã được chữa khỏi và 43,1 nghìn trường hợp tử vong.

#### **c) Tai nạn giao thông**

Tính chung 7 tháng năm nay, trên địa bàn cả nước xảy ra 6.536 vụ tai nạn giao thông, bao gồm 4.578 vụ tai nạn giao thông làm 3.785 người chết, 2.284 người bị thương và 1.972 người bị thương nhẹ. So với cùng kỳ năm trước, số vụ tai nạn giao thông trong 7 tháng năm nay giảm 8,4%; số người chết tăng 4,1%; số người bị thương giảm 3,3% và số người bị thương nhẹ giảm 24,8%.

#### **d) Thiệt hại do thiên tai**

Tính chung 7 tháng năm nay, thiên tai làm 97 người chết và mất tích, 68 người bị thương; 12,1 nghìn ngôi nhà bị sập đổ và hư hỏng; 164,2 nghìn ha lúa và 32,5 nghìn ha hoa màu bị hư hỏng; tổng giá trị thiệt hại về tài sản ước tính 5.624,5 tỷ đồng, gấp 7,3 lần cùng kỳ năm 2021./.

(Trích Báo cáo Tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và bảy tháng đầu năm 2022 - TCTK)